

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện: Kế toán Tài chính

Bộ môn: Kế toán

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **KẾ TOÁN TÀI CHÍNH**

- Tiếng Việt: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH
- Tiếng Anh: FINANCIAL ACCOUNTING

Mã học phần: **ACC345**

Số tín chỉ: **4**

Đào tạo trình độ: **Đại học**

Học phần tiên quyết: **Nguyên lý kế toán**

2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần sẽ giới thiệu và hướng dẫn sinh viên không chuyên những kiến thức cơ bản và thực hành về cách hạch toán kế toán các phần hành kế toán: kế toán tiền và các khoản phải thu; kế toán hàng tồn kho; kế toán tài sản cố định và bất động sản đầu tư; kế toán nợ phải trả; kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính, nhằm thực hiện chức năng quản lý tài chính kế toán tại doanh nghiệp.

3. Mục tiêu:

Học phần nhằm cung cấp các kỹ năng cơ bản và cần thiết về cách hạch toán kế toán các phần hành kế toán cơ bản: kế toán tiền và các khoản phải thu; kế toán hàng tồn kho; kế toán tài sản cố định và bất động sản đầu tư; kế toán nợ phải trả; kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính, nhằm thực hiện chức năng quản lý tài chính kế toán tại doanh nghiệp.

4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- Hiểu được một số khái niệm, thuật ngữ và chính sách kế toán trong doanh nghiệp**
- Hiểu các phần hành kế toán cơ bản tại doanh nghiệp và sự ảnh hưởng có các đối tượng kế toán đến báo cáo tài chính.**
- Đọc và hiểu báo cáo tài chính**

5. Nội dung:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	
			LT	T H
1	Kế toán tiền và các khoản phải thu		6	
1.1	Những vấn đề chung về tiền	a		
1.2	Kế toán vốn bằng tiền là đồng Việt Nam	a,b		
1.3	Kế toán phải thu khách hàng	a,b		
1.4	Kế toán các khoản phải thu nội bộ	a,b		
1.5	Kế toán các khoản phải thu khác	a,b		
1.6	Kế toán các khoản ứng trước	a,b		

2	Kế toán hàng tồn kho		14	
2.1	Những vấn đề chung về hàng tồn kho	a		
2.2	Kế toán nguyên liệu, vật liệu và công cụ dụng cụ	a,b		
2.3	Kế toán sản phẩm đang trong quá trình chế tạo	a,b		
2.4	Kế toán thành phẩm	a,b		
2.5	Kế toán hàng hóa	a,b		
3	Kế toán tài sản cố định và bất động sản đầu tư		10	
3.1	Kế toán tài sản cố định			
3.1.1	Những vấn đề chung về kế toán TSCĐ.	a		
3.1.2	Kế toán tăng TSCĐ	a,b		
3.1.3	Kế toán giảm TSCĐ	a,b		
3.1.4	Kế toán khấu hao TSCĐ	a,b		
3.1.5	Kế toán sửa chữa TSCĐ	a,b		
3.2	Kế toán sản bất động sản đầu tư			
3.2.1	Những vấn đề chung về kế toán bất động sản đầu tư.	a		
3.2.2	Kế toán tăng bất động sản đầu tư	a,b		
3.2.3	Kế toán giảm bất động sản đầu tư	a,b		
3.2.4	Kế toán cho thuê hoạt động bất động sản đầu tư	a,b		
4	Kế toán nợ phải trả		6	
4.1	Kế toán các khoản phải trả cho người bán	a,b		
4.2	Kế toán phải trả người lao động	a,b		
4.3	Kế toán phải trả nội bộ.	a,b		
4.4	Kế toán các khoản phải trả, phải nộp khác	a,b		
4.5	Kế toán các khoản vay	a,b		
4.6	Kế toán ký quỹ ký cược dài hạn	a,b		
4.7	Kế toán các quỹ thuộc nợ phải trả	a,b		
5	Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu		6	
5.1	Những vấn đề chung	a		
5.2	Kế toán vốn đầu tư của chủ sở hữu	a,b		
5.3	Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản	a,b		
5.4	Kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái	a,b		
5.5	Kế toán lợi nhuận và phân phối lợi nhuận	a,b		
5.6	Kế toán các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	a,b		
5.7	Kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	a,b		
5.8	Kế toán nguồn kinh phí sự nghiệp	a,b		
6	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh		10	
6.1	Những vấn đề chung	a		
6.2	Kế toán doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	a,b		
6.3	Kế toán các khoản giảm trừ doanh thu	a,b		
6.4	Kế toán doanh thu hoạt động tài chính	a,b		
6.5	Kế toán chi phí tài chính	a,b		
6.6	Kế toán chi phí bán hàng	a,b		
6.7	Kế toán chi phí quản lý doanh nghiệp	a,b		
6.8	Kế toán thu nhập khác	a,b		
6.9	Kế toán chi phí khác	a,b		
6.10	Kế toán xác định kết quả kinh doanh	a,b		

7	Báo cáo tài chính		8
7.1	Những vấn đề chung	a	
7.2	Báo cáo tài chính của Doanh nghiệp (riêng).	a	
7.2.1	Hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính năm	c	
7.2.2	Hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ	c	
7.3	BCTC hợp nhất và tổng hợp.	a,b,c	

6. Tài liệu dạy và học: (10)

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Bộ môn kế toán	Kế toán tài chính (dành cho các lớp không chuyên ngành kế toán)	2017		Thư viện số/ Tài liệu tham khảo bộ môn	x	
2	Nhiều tác giả	Kế toán tài chính	2015	NXB Kinh Tế TP HCM	Nhà sách		x
3	Nhiều tác giả	Kế toán tài chính căn bản (Lý thuyết và thực hành)	2015	Nhà xuất bản tài chính	Nhà sách		x
4	Trần Xuân Nam	Bộ sách kế toán tài chính	2015	Nhà xuất bản tài chính	Thư viện		x
5	Bộ tài chính	Các văn bản pháp quy liên quan đến kế toán			Internet		x

7. Đánh giá kết quả học tập: (11)

STT	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Kiểm tra giữa kỳ	a,b,c	30%
2	Thuyết trình, thảo luận nhóm	c,b,c	10%
3	Chuyên cần/Thái độ	a,b,c	10%
4	Thi kết thúc học phần	a,b,c	50%

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Ký và ghi họ tên)

TRƯỞNG KHOA/VIỆN
(Ký và ghi họ tên)

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Nguyễn Văn Hương